SỞ GIÁO DỤC&ĐÀO TẠO LÂM ĐỒNG
ĐỀ MINH HỌA

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I NĂM HỌC 2020 - 2021
Môn thi: Hóa học, Lớp 12
Thời gian làm bài: 50 phút
(Không tính thời gian phát đề)

Họ và tên học sinh:…….. Mã số học sinh:…….
Cho nguyên tử khối của các nguyên tố: H = 1; C = 12; N = 14; O = 16; Na = 23; Br = 80; Ag = 108.

PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Công thức của metyl fomat là
A. $CH_3COOC_2H_5$. **B.** $HCOOCH_3$. **C.** $HCOOC_2H_5$. **D.** CH_3COOCH_3.

Câu 2: Xà phòng hóa este $CH_3CH_2COOC_2H_5$ trong dung dịch NaOH, thu được ancol C_2H_5OH và muối
A. CH_3COONa. **B.** CH_3ONa. **C.** C_2H_5COONa. **D.** C_2H_5ONa.

Câu 3: Este X có mùi chuối chín, được dùng trong thực phẩm. Tên gọi của X là
A. metyl axetat. **B.** isoamyl axetat.
C. vinyl axetat. **D.** benzyl fomat.

Câu 4: Phản ứng giữa thủy phân este trong môi trường kiềm được gọi là
A. phản ứng trung hòa. **B**. phản ứng trùng hợp.
C. phản ứng este hóa. **D**. phản ứng xà phòng hóa.

Câu 5: Chất béo là trieste của glixerol với
A. axit axetic. **B.** axit fomic. **C.** axit béo. **D.** axit propionic.

Câu 6: Chất béo nào sau đây tồn tại ở trạng thái lỏng ở điều kiện thường?
A. $(C_{17}H_{33}COO)_3C_3H_5$. **B**. $(C_{15}H_{31}COO)_3C_3H_5$.
C. $(C_{17}H_{35}COO)_3C_3H_5$. **D**. $C_{17}H_{35}COOC_3H_5\ (OOCC_{15}H_{31})_2$.

Câu 7: Glucozơ có một nhóm –CH=O và
A. 5 nhóm –OH liền kề. **B.** 1 nhóm - OH.
C. 1 nhóm -COOH. **D.** 4 nhóm –OH liền kề.

Câu 8: Cacbohiđrat thuộc loại đisaccarit là
A. glucozơ. **B.** saccarozơ. **C.** tinh bột. D. xenlulozơ.

Câu 9: Hai chất đều hòa tan $Cu(OH)_2$ tạo dung dịch màu xanh lam là
A. glucozơ, tinh bột. **B.** saccarozơ, glucozơ.
C. tinh bột, glucozơ. **D.** xenlulozơ, tinh bột.

Câu 10: Cacbohidrat nào có nhiều trong cây mía và hoa thốt nốt?
A. Glucozơ. **B.** Saccarozơ. **C.** Fructozơ. **D.** Tinh bột

Câu 11: Chất khi thủy phân trong môi trường axit chỉ thu được một loại monosaccarit duy nhất là
A. glucozơ. **B.** saccarozơ. **C.** fructozơ. **D.** tinh bột

Câu 12: Amin CH_3NH_2 có tên gọi là
A. metylamin. **B.** propylamin. **C.** etylamin. **D.** đimetylamin.

Câu 13: Amin tồn tại ở trạng thái lỏng ở điều kiện thường là
A. metylamin. **B.** trimetylamin. **C.** etylamin. **D.** anilin.

Câu 14: Chất nào sau đây là amin bậc 3?
A. $H_2N–[CH_2]_6–NH_2$. **B.** $CH_3–CH(CH_3)–NH_2$. **C.** $CH_3–NH–CH_3$. **D.** $(CH_3)_3N$.

LIVEWORKSHEETS

Câu 15: Amino axit là hợp chất hữu cơ tạp chức, phân tử chứa đồng thời hai loại nhóm chức nào sau đây?

A. $–NH_2$, –COOH. **B.** –OH, –COOH.

C. $–NH_2$, –OH. **D.** $–NH_2$, –CH=O.

Câu 16: $NH_2CH(CH_3)COOH$ có tên gọi là

A. glyxin. **B.** alanin. **C.** anilin. **D.** valin.

Câu 17: Xà phòng hoá hoàn toàn 8,8 gam etyl axetat, thu được m gam muối natri axetat. Giá trị của m là

A. 6,4. **B.** 8,2. **C.** 6,8. **D.** 9,6.

Câu 18: Este X có công thức phân tử $C_3H_6O_2$. Đun nóng X trong dung dịch NaOH, thu được ancol etylic và muối có công thức nào sau đây?

A. C_3H_7COONa. **B.** HCOONa. **C.** C_2H_5COONa. **D.** CH_3COONa.

Câu 19: Thủy phân chất nào sau đây trong dung dịch NaOH, thu được muối có công thức $C_{17}H_{35}COONa$?

A. Tristearin. **B.** Triolein. **C.** Tripanmitin. **D.** Trilinolein.

Câu 20: Chuyển chất béo lỏng thành chất béo rắn bằng phản ứng với chất nào sau đây?

A. H_2. **B.** Dung dịch NaOH.

C. Dung dịch Br_2. **D.** Dung dịch HCl.

Câu 21: Cho 1,8 gam glucozơ phản ứng hoàn toàn với dung dịch $AgNO_3$ trong NH_3, thu được m gam Ag, m có giá trị là

A. 1,08. **B.** 2,16. **C.** 32,4. **D.** 1,62.

Câu 22: Cho dãy gồm các chất: glucozơ, xenlulozơ, saccarozơ và tinh bột. Số chất trong dãy tham gia phản ứng thủy phân là

A. 3. **B.** 4. **C.** 2. **D.** 1.

Câu 23: Đốt cháy hoàn toàn 13,5 gam etylamin $C_2H_5NH_2$, thu được CO_2, H_2O và x mol N_2. Giá trị của x là

A. 0,3. **B.** 0,15. **C.** 0,2. **D.** 0,1.

Câu 24: Amin nào làm mất màu dung dịch brom và tạo kết tủa trắng?

A. Metylamin. **B.** Etylamin. **C.** Anilin. **D.** Đimetylamin.

Câu 25: Khi cho 7,5 gam glyxin tác dụng vừa đủ với dung dịch HCl thu được m (gam) muối, m có giá trị (gam) là

A. 9,75. **B.** 11,15. **C.** 10,15. **D.** 9,5.

Câu 26: Dung dịch chất nào sau đây làm quỳ tím đổi thành màu hồng?

A. Glyxin. **B.** Alanin.

C. Lysin. **D.** Axit glutamic.

Câu 27: Cho dãy các chất có công thức: CH_3COOCH_3, $(C_{17}H_{33}COO)_3C_3H_5$, CH_3NH_2, NH_2CH_2COOH, $(C_6H_{10}O_5)_n$. Số chất tan trong nước ở điều kiện thường là

A. 3. **B.** 1. **C.** 4. **D.** 2.

Câu 28: Chất nào sau đây tham gia phản ứng tráng bạc?

A. Saccarozơ. **B.** Metyl fomat. **C.** Tristearin. **D.** Metylamin.

LIVEWORKSHEETS